TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ GIÁO** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **12**/2023/HS-ST
Ngày 06/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Hiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Phương Dung.

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Quang Dương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà: Ông Tống Phi Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 105/2022/TLST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 122/2022/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T (tên gọi khác Măng Non), sinh ngày 29 tháng 5 năm 1982 tại Bình Dương; nơi đăng ký thường trú: Khu phố 7, thị trấn PV, huyện P, tỉnh B; nơi cư trú: Khu phố 3, thị trấn PV, huyện P, tỉnh B; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hoá: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn M (đã chết) và bà Phan Thị G , sinh năm 1950; tiền án: Không; tiền sự: Không.

Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên toà.

- *Bị hại:* Ông Nguyễn Việt K , sinh năm 1991; nơi cư trú: Khu phố 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh BP. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Bà Phan Thị Y , sinh năm 1964; địa chỉ: tổ 2, Khu phố 5, phường T, thành phố Đ, tỉnh BP. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút ngày 05/8/2022, Nguyễn Việt K điều khiển xe ô tô biển số 93A-155.40 hiệu Huyndai Santafe màu đen đến quán nước Quỳnh Như tại Khu phố 7, thị trấn PV, huyện P, tỉnh B để uống nước. Lúc này, ông K đậu xe ô tô sát lề đường ngay trước quán nhậu Ếch 64 do Nguyễn Văn T làm chủ. Khoảng 12 giờ cùng ngày,

do bực tức việc K đậu xe gây cản trở cho việc kinh doanh buôn bán của quán nên Tcầm 01 ly thủy tinh ném vào ô tô của K làm cho kính chết phía sau xe bên phải bị bể, sau đó T đóng cửa quán rồi bỏ đi. Đến 14 giờ cùng ngày ông K phát hiện xe ô tô bị bể kính nên trình báo với cơ quan Công an.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 04/9/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Phú Giáo kết luận: Giá trị kính chết phía sau bên phải của xe ô tô biển 93A-155.40 hiệu Huyndai Santafe màu đen là 4.940.000đồng (bốn triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số 103/CT-VKSPG ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000đ để sửa chữa xe. Ông K đã nhận đủ tiền, viết đơn xin bãi nại và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

Trong phần tranh luận, bị cáo Nguyễn Văn T cho rằng Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội.

Trong lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Văn Thắng: Bị cáo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội và xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để có điều kiện lo cho mẹ già không ai chăm sóc.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng:

Bị hại ông Nguyễn Việt K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Phan Thị Y vắng mặt tại phiên tòa. Xét thấy, trong quá trình điều tra, truy tố ông K, bà Y đã cung cấp lời khai và không yêu cầu bồi thường thêm về dân sự và sự vắng mặt của họ

không ảnh hưởng đến việc xét xử nên HĐXX căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự tiến hành xét xử vắng mặt ông K, bà Y .

[3] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T trình bày: Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 05/8/2022 tại Khu phố 7, thị trấn PV, huyện P, tỉnh B, bị cáo thấy xe ô tô biển số 93A-155.40 hiệu Huyndai Santafe màu đen đậu sát lề đường ngay trước quán nhậu Ếch 64 của bị cáo cho rằng K đậu xe gây cản trở cho việc kinh doanh buôn bán của quán nên bị cáo bực tức cầm 01 ly thủy tinh ném vào ô tô của K làm cho kính chết phía sau xe bên phải bị bể, sau đó bị cáo đóng cửa quán rồi bỏ đi.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với sơ đồ hiện trường, bản trích xuất từ camera và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Khoảng 12 giờ ngày 05/8/2022 tại Khu phố 7, thị trấn PV, huyện P, tỉnh B, bị cáo Nguyễn Văn T đã có hành vi dùng ly thủy tinh ném vào ô tô biển số 93A-155.40 hiệu Huyndai Santafe màu đen của Nguyễn Việt K làm cho kính chết phía sau bên phải bị bể. Giá trị kính xe là 4.940.000đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Như vậy, Cáo trạng số 103/CT-VKSPG ngày 07 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Bị cáo biết việc làm hư hỏng tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện, hành vi của bị cáo xâm phạm trực tiếp đến tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 Bộ luật Hình sự. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây thiệt hại về tài sản, xâm phạm đến trật tự an toàn tại địa phương. Do đó, HĐXX xét thấy cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt HĐXX cũng xem xét đến những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có đơn xin bãi nại đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, bị cáo Nguyễn Văn T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, bị cáo là lao động chính trong gia đình đang phải chăm sóc mẹ già trên 70 tuổi...Ngoài ra, bị cáo có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù không gây nguy

hiểm cho xã hội, không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng, chống tội phạm nên HĐXX quyết định cho bị cáo được hưởng hình phạt tù có điều kiện theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự và Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo; Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo cũng đủ tác dụng răn đe, cải tạo bị cáo, khuyến khích bị cáo tự tu dưỡng và lao động tại cộng đồng với sự giúp đỡ của gia đình và xã hội.

[7] Xét mức án mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo là phù hợp với hành vi, tính chất, tình tiết của vụ án và có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nhưng buộc bị cáo chấp hành hình phạt tù là không cần thiết nên HĐXX cho bị cáo hưởng án treo

[8] Về trách nhiệm dân sự:

Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 6.000.000đồng (sáu triệu đồng) để sửa chữa xe. Ông K đã nhận đủ số tiền 6.000.000đồng và viết đơn xin bãi nại không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[9] Về án phí:

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

- Nghị quyết 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo.

- Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội " Cố ý làm hư hỏng tài sản".

2. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 16 (mười sáu) tháng kể từ ngày tuyên án (06/3/2023).

Giao bị cáo cho Uỷ ban nhân dân thị trấn PV, huyện P, tỉnh B giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Các bên đã tự giải quyết xong nên Hội đồng xét xử không đề cập đến.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND tỉnh Bình Dương; (1)
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương; (1)
- PV06 Công an tỉnh Bình Dương; (1)
- VKSND huyện Phú Giáo; (1)
- Công an huyện Phú Giáo; (2)
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo; (1)
- UBND thị trấn PV, huyện P, tỉnh B; (1)
- Những người tham gia tố tụng; (4)
- Lưu hồ sơ, VP. (2)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Hiên